

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG MỸ LỘC
TRƯỜNG MẦM NON MỸ HƯNG



BÁO CÁO KẾT QUẢ
XÂY DỰNG “TRƯỜNG HỌC AN TOÀN, PHÒNG, CHỐNG TAI NẠN THƯƠNG TÍCH”
NĂM HỌC 2025 - 2026

Tháng 4 năm 2026

UBND PHƯỜNG MỸ LỘC
TRƯỜNG MẦM NON MỸ HƯNG
Số: 66/KH-MNMH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Mỹ Lộc, ngày 06 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả xây dựng “Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích” Năm học 2025-2026

Căn cứ Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT, ngày 31/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non;

Căn cứ Kế hoạch số 157/KH-MNMH ngày 12/9/2025 của Trường Mầm non Mỹ Hưng về kế hoạch xây dựng “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích” năm học 2025-2026.

Căn cứ tình hình thực tế, Trường Mầm non Mỹ Hưng báo cáo kết quả xây dựng “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích” năm học 2025-2026 tại đơn vị, cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1. Tình hình đội ngũ

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 41 người.

Trong đó: Biên chế: 29/41 người; Hợp đồng 111: 04/41; người Hợp đồng trường: 08/41 người.

Chia ra: Biên chế 29 người trong đó cán bộ quản lý 03, Giáo viên 25, nhân viên kế toán 01; Hợp đồng 111: 04 (Giáo viên); Nhân viên: 08 người (Nhân viên nuôi dưỡng 06; nhân viên bảo vệ 02).

2. Qui mô nhóm/ lớp/ học sinh

Tổng số trẻ: 375 trẻ/16 nhóm/lớp. Trong đó số học sinh nhà trẻ 102 trẻ/04 nhóm; Số học sinh mẫu 273 trẻ/12 lớp

3. Tình hình cơ sở vật chất

Tổng số phòng học hiện có: 16 phòng/16 nhóm/lớp, đạt tỷ lệ 01 phòng/lớp.

Trong đó: Phòng học kiên cố: 16/16 phòng.

Tổng số phòng chức năng: 15 phòng.

Trong đó: 01 Phòng Hiệu trưởng; 02 phòng Phó Hiệu trưởng, 01 phòng Văn phòng; 01 phòng âm nhạc; 01 phòng thư viện; 01 phòng hành chính quản trị; 02 phòng Y tế; 01 phòng Giáo dục thể chất; 02 phòng bảo vệ; 02 kho, 1 phòng nhân viên.

Bếp ăn: có 02 bếp, 2 kho nhà bếp (đảm bảo theo tiêu chuẩn bếp một chiều).

4. Thuận lợi, khó khăn:

4.1. Thuận lợi:

Nhà trường luôn được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Đảng ủy - HĐND - UBND phường Mỹ Lộc. Các điều kiện về cơ sở vật chất phục vụ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tương đối ổn định, thuận lợi cho công tác phòng chống tai nạn thương tích trong nhà trường.

Có đội ngũ CBQL, GV, NV đoàn kết, nhiệt tình, tâm huyết với công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; đặc biệt chú trọng đến việc phòng chống tai nạn thương tích trong nhà trường.

Nhà trường luôn phối hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể địa phương, Ban Đại diện Cha mẹ học sinh và đặc biệt là Trạm Y tế trong công tác chăm sóc sức khỏe, bảo đảm an toàn cho trẻ.

Địa điểm trường được đặt khu trung tâm của địa bàn tổ dân phố số 2 phường Mỹ Lộc, gần Trạm Y tế nên thuận lợi cho việc sơ cấp cứu trẻ khi cần thiết. Tuyến đường giao thông đi lại đảm bảo, khá thuận lợi cho phụ huynh đưa đón trẻ đến trường.

4.2. Khó khăn:

Đối tượng học sinh của nhà trường là trẻ em trong độ tuổi từ 24 tháng đến 72 tháng, hầu hết trẻ còn rất hiếu động, hay đùa nghịch, sức đề kháng còn yếu,

nguy cơ dẫn đến những tai nạn thương tích là rất cao.

Kỹ năng xử lý khi có tai nạn, thương tích xảy ra đối với trẻ của một số giáo viên còn vụng về, lúng túng do giáo viên mới vào nghề, kinh nghiệm hạn chế.

Một số phụ huynh còn xem nhẹ việc phối hợp với nhà trường trong thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ.

II. CÁC GIẢI PHÁP ĐÃ THỰC HIỆN

1. Thực hiện công tác tổ chức, chỉ đạo:

Tiếp tục triển khai, tuyên truyền, quán triệt các nội dung của Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT, ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT ban hành Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non tới 100% CBQL, GV, NV của đơn vị.

Thành lập và kiện toàn Ban Chỉ đạo "Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích" năm học 2025-2026. Ban Chỉ đạo đã ban hành kế hoạch xây dựng "Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích" cụ thể trên cơ sở thực tế của nhà trường và triển khai tới 100% CBQL, GV, NV nhà trường thực hiện. Đầu năm học 100% các nhóm lớp và nhà trường rà soát các tiêu chí "Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích" theo Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT

Củng cố và nâng cao chất lượng điều hành, năng lực chỉ đạo triển khai hoạt động phòng chống tai nạn thương tích của Ban Chỉ đạo xây dựng "Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích" và Ban Chăm sóc sức khỏe nhà trường.

Chỉ đạo triển khai các văn bản theo quy định có nội dung liên quan tới phòng chống tai nạn thương tích, xây dựng trường học an toàn.

2. Chú trọng tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng, tập huấn

Tổ chức tuyên truyền, giáo dục thường xuyên, liên tục qua hệ thống áp phích, khẩu hiệu, ... tuyên truyền trực tiếp qua phương tiện truyền thông, các buổi sinh hoạt chuyên môn của trường, ... nhằm nâng cao nhận thức cho đội ngũ CBQL, GV, NV và cha mẹ trẻ em.

Duy trì và đẩy mạnh việc lồng ghép nội dung giáo dục phòng chống tai nạn thương tích, xây dựng trường học an toàn vào các hoạt động giáo dục của trẻ.

Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường với chính quyền, công an, gia đình, các cơ quan thông tin, truyền thông và Ban Đại diện Cha mẹ học sinh trong việc tuyên truyền giáo dục cho trẻ em kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích, xây dựng trường học an toàn, thân thiện.

Tổ chức tập huấn bồi dưỡng kiến thức phòng chống tai nạn thương tích, kỹ năng tuyên truyền phòng chống tai nạn thương tích cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Đảm bảo 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường được tập huấn về kiến thức và kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích.

Tổ chức hướng dẫn CBQL, GV, NV, trẻ em kỹ năng thoát nạn khi có sự cố về phòng cháy, chữa cháy, phòng chống cháy nổ xảy ra trong nhà trường phù hợp với nhận thức của trẻ mầm non. Tuyên truyền, hướng dẫn công tác vệ sinh, an toàn thực phẩm, phòng chống các dịch bệnh,...

Chủ động khảo sát, khắc phục các nguy cơ gây tai nạn thương tích và xử lý khi tai nạn thương tích xảy ra.

Thường xuyên rà soát các nguy cơ có thể gây tai nạn thương tích và có biện pháp phòng tránh, không để xảy ra tai nạn thương tích trong nhà trường, trong đó đặc biệt chú trọng đến công tác quản lý, tuyên truyền giáo dục về kỹ năng phòng, chống về tai nạn giao thông, tai nạn thương tích, đuối nước,..... Nâng cao nhận thức và kỹ năng thực hành cho CBQL, GV, NV về công tác phòng ngừa, ứng phó, giảm nhẹ thiên tai trong nhà trường.

Duy trì, củng cố chức năng của phòng Y tế nhà trường với nhân lực, cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, thuốc cấp cứu theo quy định để cấp cứu kịp thời khi cán bộ, giáo viên, nhân viên, trẻ em bị tai nạn thương tích.

Phối hợp với UBND, công an phường Mỹ Lộc trong việc giải quyết tình trạng ùn tắc giao thông công trường, có các biện pháp quản lý, giáo dục phòng tránh tai nạn giao thông.

3. Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá

Kiểm tra thường xuyên, về vệ sinh công tác an toàn thực phẩm, cơ sở vật chất, vật liệu cháy nổ,... trong nhà trường nhằm kịp thời phát hiện, khắc phục những nguy cơ gây tai nạn thương tích. Kiểm tra theo kế hoạch, tổ chức tự kiểm tra, đánh giá công tác xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích theo Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT, ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT.

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ

1. Tình trạng xảy ra trong năm học tại nhà trường

Năm học 2025 – 2026, nhà trường không xảy ra tình trạng: Trẻ em bị bạo hành, xâm hại, bị tai nạn thương tích nặng dẫn đến phải nằm viện hoặc tử vong; Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ứng xử thiếu văn hóa, vi phạm quy định về đạo đức nhà giáo; Ngộ độc thực phẩm hoặc có dịch bệnh lây lan trên diện rộng tại cơ sở giáo dục mầm non

2. Đánh giá các tiêu chí cơ sở giáo dục mầm non an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích quy định tại Phụ lục của Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT

2.1. Về cơ sở vật chất:

***Về địa điểm, quy mô, khối phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật**

Địa điểm, quy mô, diện tích, các khối phòng, khối phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật bảo đảm đạt mức tiêu chuẩn tối thiểu về cơ sở vật chất theo quy định. Khuôn viên ngăn cách với bên ngoài bằng hàng rào bảo vệ; cổng trường đảm bảo kiên cố, vững chắc, có biển tên và đóng mở theo giờ quy định.

Sân chơi bằng phẳng, không trơn trượt; có hệ thống biển chỉ dẫn các vị trí, khu vực vui chơi bằng ký hiệu phù hợp với nhận thức của trẻ.

Hệ thống cây xanh phù hợp cảnh quan, tạo bóng mát; cây cổ thụ được gia cố, chặt, tĩa bảo đảm an toàn, tránh gãy đổ. Hệ thống bồn hoa, bồn cây không có góc cạnh sắc nhọn; chậu hoa, cây cảnh đặt ở vị trí an toàn, chắc chắn; không trồng cây có quả vỏ cứng, hoa, quả có nhựa độc, gai sắc hoặc thu hút ruồi, muỗi.

Hệ thống chứa nước có nắp đậy, khóa chắc chắn. Hệ thống cống, rãnh bảo

đảm kín, không rò rỉ, ứ đọng gây ô nhiễm môi trường; khu thu gom rác thải bố trí độc lập bên ngoài, cách xa các khối phòng chức năng; bảo đảm thu gom rác thải của công ty vệ sinh môi trường đúng quy định.

Hệ thống phòng cháy, chữa cháy được bố trí theo mỗi tầng một hộp; thiết bị phòng cháy chữa cháy được kiểm định theo quy định và hoạt động bình thường.

Phòng Y tế có các loại thuốc thiết yếu, còn hạn sử dụng; có dụng cụ sơ cấp cứu và các điều kiện trang thiết bị phòng chống dịch bệnh theo quy định; có bảng hướng dẫn quy trình sơ cấp cứu tai nạn thương tích thường gặp đối với trẻ.

*** Đối với phòng sinh hoạt chung**

Phòng nhóm/lớp không thấm dột, thoáng mát, sạch sẽ, đủ ánh sáng. Hệ thống cửa (ra vào, cửa sổ) có móc cố định khi cửa mở; cửa sổ có chấn song chắc chắn, an toàn; cửa ra vào của nhóm trẻ có thanh chắn an toàn.

Không gian trong phòng, nhóm được bố trí thân thiện, phù hợp với độ tuổi, màu sắc trung tính; chiều cao các tranh ảnh, thiết bị phù hợp tầm nhìn của trẻ. Góc chơi bố trí phù hợp với diện tích phòng, nhóm/lớp, an toàn và thuận tiện cho trẻ hoạt động; không bố trí góc chơi ở khu vực cửa ra vào và cửa nhà vệ sinh. Các khu vực trong nhóm/lớp có hệ thống chỉ dẫn/quy định bằng ký hiệu khoa học, phù hợp nhận thức của trẻ. Dây điện, ổ cắm điện, ăng-ten tivi, cầu chì, công tắc,... được đặt ở nơi trẻ không với tới và có hộp an toàn.

*** Đối với hiên chơi, lan can, cầu thang**

Lan can, hiên chơi thiết kế đúng quy định (chiều cao lớn hơn 1m, sử dụng các thanh đứng với khoảng cách nhỏ hơn 10cm, không làm các thanh phân chia ngang) hoặc được gia cố chắc chắn, đảm bảo an toàn; không kê bàn ghế và đồ dùng ở khu vực lan can. Cầu thang có tay vịn, bậc thang dễ sử dụng đối với trẻ.

*** Đối với nhà vệ sinh**

Có thiết bị vệ sinh phù hợp với trẻ, dễ sử dụng; có đủ nước để sử dụng; đối với lớp mẫu giáo nhà vệ sinh cho trẻ em gái và trẻ em trai được bố trí riêng. Nhà vệ sinh bảo đảm giáo viên dễ quan sát; nền nhà vệ sinh luôn khô ráo, sạch sẽ; dụng

cụ có chứa nước (xô, chậu,...) có nắp đậy an toàn.

Các loại dụng cụ hoá chất (các chất tẩy rửa) có nhãn rõ ràng để xa tầm với của trẻ em. Chỉ sử dụng các chất tẩy rửa trong danh mục quy định.

*** Đối với thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, học liệu**

Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi trong nhóm/lớp bảo đảm an toàn, phù hợp với độ tuổi; đồ dùng, đồ chơi theo danh mục và bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định. Đồ chơi ngoài trời bố trí ở vị trí an toàn, bảo đảm trẻ dễ sử dụng; không sử dụng những đồ chơi đã gãy, hỏng có nguy cơ mất an toàn với trẻ.

Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi sắp xếp khoa học, phù hợp với độ tuổi, thân thiện, thuận tiện cho trẻ tiếp cận sử dụng; hệ thống tủ, giá, kệ,... được kê xếp an toàn, có vít/chốt cố định. Bình chứa nước uống, tủ/giá đựng ca cốc được bố trí tại khu vực trẻ dễ lấy, dễ cất và an toàn khi sử dụng.

Tài liệu, học liệu bảo đảm yêu cầu về tính an toàn, thẩm mỹ, giáo dục; phù hợp với đặc điểm tâm, sinh lý và nhu cầu nhận thức của trẻ, phát huy khả năng tư duy sáng tạo, kích thích tính tò mò, khám phá, ham hiểu biết ở trẻ.

Các đồ dùng, giáo cụ trực quan dễ gây mất an toàn (dao, kéo, hạt hạt,...) chỉ cho trẻ sử dụng khi có sự hướng dẫn, giám sát của giáo viên.

*** Đối với nhà bếp**

Nhà bếp của nhà trường được bố trí độc lập với các khối phòng chức năng; bảo đảm về thiết kế theo quy trình bếp một chiều, lưu thông không khí. Có đầy đủ trang thiết bị đáp ứng yêu cầu an toàn thực phẩm theo quy định hiện hành; đồ dùng phục vụ ăn uống làm bằng chất liệu an toàn, được vệ sinh sạch sẽ.

Nhà trường có hợp đồng cung cấp thực phẩm hoặc biên bản cam kết về nguồn gốc, xuất xứ của thực phẩm. Quy trình chế biến, nấu nướng, chia ăn bảo đảm các quy định về an toàn thực phẩm. Thực hiện kiểm thực 3 bước và lưu mẫu thức ăn đúng quy định.

2.2. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, môi trường sư phạm

Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của nhà trường đều được tập huấn nâng

cao năng lực về bảo đảm an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích; kỹ năng sơ, cấp cứu; phòng, chống bạo hành trẻ; kỹ năng ứng xử sư phạm. Nhân viên nấu ăn bảo đảm các điều kiện về sức khỏe và kiến thức an toàn thực phẩm theo quy định.

Thực hiện lồng ghép giáo dục trẻ kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ bản thân trong các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ hàng ngày.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của nhà trường luôn có tác phong lịch sự, thân thiện, trang phục gọn gàng, thuận tiện trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

Trong năm học, nhà trường không có cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên vi phạm đạo đức nhà giáo. Không có tình trạng bạo hành, xâm hại trẻ em xảy ra.

Hiện tại nhà trường chưa đủ giáo viên theo quy định

2.3. Về tổ chức hoạt động; quan hệ nhà trường, gia đình và xã hội

Nhà trường có kế hoạch xây dựng “Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích”, số điện thoại, hộp thư góp ý, các hình thức tiếp nhận thông tin về bạo hành, xâm hại, bảo đảm an toàn cho trẻ được công khai ở các vị trí dễ quan sát, tiếp cận. Xây dựng được Bộ Quy tắc ứng xử văn hóa trong đơn vị theo quy định.

Có bảng truyền thông về đảm bảo an toàn, phòng chống dịch bệnh, các thông tin về kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đối với trẻ em; có bảng công khai tài chính và thực đơn hàng ngày của trẻ.

Có quy định về đón, trả trẻ để phòng tránh trẻ bị thất lạc; các phương án sơ tán khi xảy ra tình huống bất thường (cháy, nổ, cấp cứu, thiên tai,...)

Có hệ thống công nghệ thông tin kết nối Internet để tra cứu thông tin và được kiểm soát về nội dung đảm bảo an toàn, lành mạnh, phù hợp.

Có hệ thống kết nối, chia sẻ thông tin giữa nhà trường với gia đình về kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và kịp thời thông tin về những tiến bộ hoặc khó khăn của trẻ (nhóm Zalo, Facebook, trang Fanpage, Website,..).

Thực hiện công tác y tế trường học theo quy định; phối hợp với Trạm Y tế phường trong công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ em.

Có sự tham gia của gia đình và cộng đồng trong rà soát, đánh giá, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích.

4. Đánh giá chung:

Năm học 2025-2026 nhà trường đã đạt được kết quả như sau:

1. 100% trẻ được đảm bảo an toàn tính mạng. Không có tai nạn thương tích xảy ra trong trường.

2. Nhà trường đã làm tốt công tác tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, xây dựng phương án phòng chống dịch và thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, theo dõi công tác vệ sinh phòng chống dịch bệnh, không có dịch bệnh xảy ra và lây lan trong nhà trường.

3. 100% CBQL, GV, NV và phụ huynh được tuyên truyền phổ biến về xây dựng “Trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích”, được cung cấp những kiến thức về yếu tố, nguy cơ và cách phòng chống tai nạn thương tích, sơ cấp cứu thông thường nhằm đảm bảo xử lý ngay và kịp thời khi có tai nạn xảy ra. 100% các nhóm lớp có bảng kiểm đánh giá công tác an toàn trường học và phòng chống tai nạn thương tích.

4. Có tủ thuốc, cơ bản có thuốc và dụng cụ sơ cấp cứu ban đầu theo qui định đảm bảo xử lý kịp thời những trường hợp xảy ra tai nạn không may xảy ra trong trường. Đồng chí Phó Hiệu trưởng kiêm nhiệm công tác y tế trường học nắm vững kiến thức và nội dung về xây dựng “Trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích”.

5. Thường xuyên cải tạo cảnh quan môi trường an toàn, luôn chú ý đến đường đi, sân trường bằng phẳng.

6. Hệ thống điện nước đảm bảo an toàn cho trẻ. Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm luôn được chú trọng. Thực phẩm có nguồn gốc rõ ràng, có hợp đồng mua bán thực phẩm đảm bảo tính pháp lý.

7. 100% trẻ em đến trường đều được chăm sóc sức khỏe tại trường, được cân đo chấm biểu đồ để theo dõi sự phát triển của trẻ về cân nặng và chiều cao,

kiểm tra sức khỏe định kỳ.

8. Việc chỉ đạo công tác xây dựng “Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích” trong nhà trường đạt yêu cầu đề ra. Nhà trường thực hiện đầy đủ các nội dung trong bảng kiểm, thường xuyên kiểm tra, phát hiện và khắc phục các yếu tố có nguy cơ thương tích.

9. Phối kết hợp chặt chẽ với các Ban ngành phường Mỹ Lộc, Ban Đại diện CMHS, các đoàn thể,... thực hiện tốt việc xây dựng “Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích” gắn với thực hiện các chuyên đề, chương trình trọng tâm của nhà trường trong năm học, như: Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2026-2030, Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” năm học 2025- 2026.....

Bên cạnh những kết đã đạt được thực tế nhà trường chưa đủ giáo viên theo quy định.

5. Tự đánh giá xếp loại:

Đối chiếu với tiêu chuẩn theo Bảng kiểm tại Thông tư 45/2021/TT- BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT, tổng số tiêu chí là 49 có 2 tiêu chí không đánh giá tiêu chí 21, 29 (2 tiêu chí này dành cho trẻ khuyết tật) còn 47 tiêu chí.

Nhà trường tự đánh giá 46/47 tiêu chí đạt, tỷ lệ 97,8%, tiêu chí không đạt là 38 (Có bảng kiểm kèm theo)

Xếp loại: Đạt

Trên đây là kết quả xây dựng “Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích” năm học 2025-2026 Trường Mầm non Mỹ Hưng trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Phòng VHXH phường;
- BGH nhà trường;
- Tổ chuyên môn;
- Lưu VT.



BẢNG KIỂM

TRƯỜNG HỌC AN TOÀN, PHÒNG CHỐNG TAI NẠN THƯƠNG TÍCH

(Kèm theo Báo cáo số 66/BC-MNMH ngày 06/4/2026 của Trường Mầm non Mỹ Hưng)

TT	Nội dung	Tự đánh giá đạt/chưa đạt
A	Tiêu chí về cơ sở vật chất	
I	Địa điểm, quy mô, khối phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật	
<u>1</u>	Địa điểm, quy mô, diện tích, các khối phòng, khối phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật bảo đảm đạt mức tiêu chuẩn tối thiểu về cơ sở vật chất theo quy định.	Đạt
<u>2</u>	Khuôn viên ngăn cách với bên ngoài bằng hàng rào bảo vệ; công trường đảm bảo kiên cố, vững chắc, có biển tên và đóng mở theo giờ quy định.	Đạt
<u>3</u>	Sân chơi bằng phẳng, không trơn trượt; có hệ thống biển chỉ dẫn các vị trí, khu vực vui chơi bằng ký hiệu phù hợp với nhận thức của trẻ.	Đạt
<u>4</u>	Hệ thống cây xanh phù hợp cảnh quan, tạo bóng mát; cây cổ thụ được gia cố, chặt, tía bảo đảm an toàn, tránh gãy đổ.	Đạt
<u>5</u>	Hệ thống bồn hoa, bồn cây không có góc cạnh sắc nhọn; chậu hoa, cây cảnh đặt ở vị trí an toàn, chắc chắn; không trồng cây có quả vỏ cứng, hoa, quả có nhựa độc, gai sắc hoặc thu hút ruồi, muỗi.	Đạt
<u>6</u>	Hệ thống chứa nước (giếng, bể, bồn,...) có nắp đậy, khóa chắc chắn; có cửa hoặc rào chắn ở lối ra các khu vực như kênh, mương, suối, ao, hồ, hố sâu, bể bơi (nếu có).	Đạt
<u>7</u>	Hệ thống cống, rãnh bảo đảm kín, không rò rỉ, ứ đọng gây ô nhiễm môi trường; khu thu gom rác thải bố trí độc lập, có lối ra vào riêng cách xa các khối phòng chức năng; bảo đảm thu gom rác thải đúng quy định.	Đạt
<u>8</u>	Hệ thống phòng cháy, chữa cháy được nghiệm thu; thiết bị phòng cháy chữa cháy được kiểm định theo quy định và bảo đảm hoạt động bình thường.	Đạt
<u>9</u>	Phòng y tế có các loại thuốc thiết yếu, bảo đảm còn hạn sử dụng; có dụng cụ sơ cấp cứu và các điều kiện trang thiết bị phòng chống dịch bệnh theo đúng quy định; có bảng hướng dẫn quy trình sơ cấp cứu tai nạn thương tích thường gặp đối với trẻ em.	Đạt
II	Phòng sinh hoạt chung	
<u>10</u>	Phòng nhóm/lớp không thấm dột, thoáng mát, sạch sẽ, đủ ánh sáng	Đạt

TT	Nội dung	Tự đánh giá đạt/chưa đạt
11	Hệ thống cửa (ra vào, cửa sổ) có móc cố định khi cửa mở; cửa sổ có chấn song chắc chắn, an toàn; cửa ra vào của nhóm trẻ có thanh chắn an toàn.	Đạt
12	Không gian trong phòng, nhóm được bố trí thân thiện, phù hợp với độ tuổi, màu sắc trung tính; chiều cao các tranh ảnh, thiết bị phù hợp tầm nhìn của trẻ.	Đạt
13	Góc chơi bố trí phù hợp với diện tích phòng, nhóm/lớp, an toàn và thuận tiện cho trẻ hoạt động; không bố trí góc chơi ở khu vực cửa ra vào và cửa nhà vệ sinh.	Đạt
14	Các khu vực trong nhóm/lớp có hệ thống chỉ dẫn/quy định bằng ký hiệu khoa học, phù hợp nhận thức của trẻ.	Đạt
15	Dây điện, ổ cắm điện, ăng-ten tivi, cầu chì, công tắc,... được đặt ở nơi trẻ không với tới (độ cao lớn hơn 1,5m tính từ mặt sàn) hoặc có hộp/nắp/lưới an toàn.	Đạt
III	Hiên chơi, lan can, cầu thang	
16	Lan can, hiên chơi thiết kế đúng quy định (chiều cao lớn hơn 1m, sử dụng các thanh đứng với khoảng cách nhỏ hơn 10 cm, không làm các thanh phân chia ngang) hoặc được gia cố chắc chắn, đảm bảo an toàn; không kê bàn ghế và đồ dùng ở khu vực lan can.	Đạt
17	Cầu thang có tay vịn, bậc thang thiết kế đúng quy định, dễ sử dụng đối với trẻ; thang máy, thang vận chuyển thực phẩm (nếu có) có cửa, khóa bảo đảm an toàn.	Đạt
IV	Nhà vệ sinh	
18	Có thiết bị vệ sinh phù hợp với trẻ, dễ sử dụng; có đủ nước để sử dụng; đối với lớp mẫu giáo, bố trí riêng nhà vệ sinh cho trẻ em gái và trẻ em trai.	Đạt
19	Nhà vệ sinh bảo đảm giáo viên dễ quan sát; nền nhà luôn khô ráo, sạch sẽ; dụng cụ có chứa nước (xô, chậu,...) có nắp đậy an toàn.	Đạt
21	Có thiết bị vệ sinh dành cho trẻ khuyết tật	Không đánh giá
22	Dụng cụ đựng hoá chất (các chất tẩy rửa) có nhãn rõ ràng để xa tầm với của trẻ em. Chỉ sử dụng các chất tẩy rửa trong danh mục quy định.	Đạt
V	Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, học liệu	
23	Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi trong nhóm/lớp bảo đảm an toàn, phù hợp với độ tuổi; đồ dùng, đồ chơi theo danh mục và bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định.	Đạt
24	Đồ chơi ngoài trời bố trí ở vị trí an toàn, bảo đảm trẻ dễ sử dụng; không sử dụng những đồ chơi đã gãy, hỏng có nguy cơ mất an toàn với trẻ.	Đạt

TT	Nội dung	Tự đánh giá đạt/chưa đạt
25	Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi sắp xếp khoa học, phù hợp với độ tuổi, thân thiện, thuận tiện cho trẻ tiếp cận sử dụng; hệ thống tủ, giá, kệ,... được kê xếp an toàn, có vít/chốt cố định.	Đạt
26	Bình chứa nước uống, tủ/giá đựng ca cốc được bố trí tại khu vực trẻ dễ lấy, dễ cất và an toàn khi sử dụng.	Đạt
27	Tài liệu, học liệu bảo đảm yêu cầu về tính an toàn, thẩm mỹ, giáo dục; phù hợp với đặc điểm tâm, sinh lý và nhu cầu nhận thức của trẻ, phát huy khả năng tư duy sáng tạo, kích thích tính tò mò, khám phá, ham hiểu biết ở trẻ.	Đạt
28	Các đồ dùng, giáo cụ trực quan dễ gây mất an toàn (dao, kéo, hạt hạt,...) chỉ cho trẻ sử dụng khi có sự hướng dẫn, giám sát của giáo viên.	Đạt
29	Có đồ dùng, trang thiết bị, đồ chơi, học liệu chuyên dụng hoặc điều chỉnh phù hợp với trẻ em khuyết tật, trẻ em có nhu cầu đặc biệt.	Không đánh giá
VI	Nhà bếp	
30	Độc lập với các khối phòng chức năng; bảo đảm về thiết kế theo quy trình bếp 1 chiều, lưu thông không khí.	Đạt
31	Có đầy đủ trang thiết bị đáp ứng yêu cầu an toàn thực phẩm theo quy định hiện hành; đồ dùng phục vụ ăn uống làm bằng chất liệu an toàn, được vệ sinh sạch sẽ.	Đạt
32	Có hợp đồng cung cấp thực phẩm hoặc biên bản cam kết về nguồn gốc, xuất xứ của thực phẩm.	Đạt
33	Quy trình chế biến, nấu nướng, chia ăn bảo đảm các quy định về an toàn thực phẩm	Đạt
34	Thực hiện kiểm thực 3 bước và lưu mẫu thức ăn đúng quy định.	Đạt
B	Tiêu chí về cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và môi trường sư phạm	
35	Không có cán bộ, giáo viên, nhân viên vi phạm đạo đức nhà giáo.	Đạt
36	Không có tình trạng bạo hành, xâm hại trẻ em xảy ra trong cơ sở giáo dục mầm non.	Đạt
37	Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tập huấn nâng cao năng lực về bảo đảm an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích; kỹ năng sơ, cấp cứu; phòng, chống bạo hành trẻ; kỹ năng ứng xử sư phạm.	Đạt
38	Có đủ giáo viên theo quy định.	Chưa đạt
39	Nhân viên nấu ăn bảo đảm các điều kiện về sức khỏe và kiến thức an toàn thực phẩm theo quy định.	Đạt
40	Lồng ghép giáo dục trẻ kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ bản thân trong các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ hàng ngày; thực hiện giáo dục hoà nhập cho trẻ có nhu cầu đặc biệt.	Đạt

TT	Nội dung	Tự đánh giá đạt/chưa đạt
41	Trang phục của cán bộ, giáo viên, nhân viên gọn gàng, lịch sự, thuận tiện trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ	Đạt
C	Tiêu chí về tổ chức hoạt động; quan hệ nhà trường, gia đình và xã hội	
<u>42</u>	Có kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục mầm non an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích.	Đạt
43	Số điện thoại, hộp thư góp ý, các hình thức tiếp nhận thông tin về bạo hành, xâm hại, bảo đảm an toàn cho trẻ được công khai ở các vị trí dễ quan sát, tiếp cận.	Đạt
44	Có bảng truyền thông về đảm bảo an toàn, phòng chống dịch bệnh, các thông tin về kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đối với trẻ em; có bảng công khai tài chính và thực đơn hàng ngày của trẻ (đối với cơ sở giáo dục mầm non có tổ chức ăn bán trú).	Đạt
45	Có quy định về đón, trả trẻ để phòng tránh trẻ bị thất lạc; các phương án sơ tán khi xảy ra tình huống bất thường (cháy, nổ, cấp cứu, thiên tai,...)	Đạt
46	Có hệ thống công nghệ thông tin kết nối Internet để tra cứu thông tin và được kiểm soát về nội dung đảm bảo an toàn, lành mạnh, phù hợp.	Đạt
47	Có hệ thống kết nối, chia sẻ thông tin giữa nhà trường với gia đình về kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và kịp thời thông tin về những tiến bộ hoặc khó khăn của trẻ.	Đạt
<u>48</u>	Có Bộ Quy tắc ứng xử văn hóa trong cơ sở giáo dục mầm non theo quy định	Đạt
49	Thực hiện công tác y tế trường học theo quy định; phối hợp với y tế địa phương trong công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ	Đạt
50	Có sự tham gia của gia đình và cộng đồng trong rà soát, đánh giá, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích.	Đạt

* Tổng số tiêu chí đánh giá: 49 tiêu chí (không có tiêu chí số 20).

* **Đánh giá:** Tổng số tiêu chí đánh giá: 47 tiêu chí

Có 02 Tiêu chí không đánh giá: 21, 29 (Tiêu chí dành cho trẻ khuyết tật)

* **Kết quả tự đánh giá:** 46/47 tiêu chí đạt, tỷ lệ 97,85%. Tiêu chí chưa đạt: tiêu chí 38

Mỹ Lộc, ngày 06 tháng 4 năm 2026

